

Bản án số: 82/2022/HSST
Ngày: 24-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên và ông Nguyễn Văn Lê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/QĐXX-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H.** Tên gọi khác: Không, Sinh ngày: 16/04/1984; Nơi cư trú: Xóm HT, xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không, Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Lê Xuân Đ – Sinh năm 1945, con bà Đàm Thị X – Sinh năm 1950; Vợ: Nguyễn Thị C – Sinh năm 1988, Con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2006, bị tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 138 BLHS năm 1999 tại Bản án số 01/2006/HSST ngày 25/10/2006.

- Năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 tại Bản án số 128/2007/HSST ngày 24/12/2007. Tổng hợp hình phạt tại bản án số 01/2006/HSST buộc chấp hành chung hình phạt cho cả hai bản án là 18 tháng tù.

- Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS

1999 tại Bản án số 53/2012/HSST ngày 24/10/2012. Chấp hành xong ngày 02/9/2014.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/12/2021, khi đang ở nhà tại xóm HT, xã N, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, Lê Văn H gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên S (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) trú tại thị trấn Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An hỏi “*Chị có ma túy không bán cho em hai triệu đồng em chạy lên em lấy*” thì S đồng ý và hẹn H lên khu vực cánh đồng thuộc xã S, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giao ma túy. Sau đó H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha BKS: 37F1 – 920.52 đến điểm hẹn thì thấy S đứng một mình ở đó, H đưa cho S số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), S cầm tiền rồi đưa cho H 02 (Hai) gói ma túy, H cầm gói ma túy bỏ vào trong túi da màu đen rồi cất trong túi áo ngực bên trái đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường liên xóm thuộc xóm HT, xã N, huyện Diễn Châu, thì bị tổ công tác Công an xã N, huyện Diễn Châu phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi áo ngực bên trái H đang mặc trên người 01 (một) túi da màu đen kích thước (8x5)cm, phía trên có móc khóa kéo bên trong có 01 (một) gói bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh, tiếp theo là mảnh giấy bạc màu trắng, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng, nghi là ma túy; 01 (Một) gói giấy màu hồng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Lê Văn H về trụ sở UBND xã Diễn Nguyên, huyện Diễn Châu làm việc.

Hồi 01 giờ 00 phút ngày 21/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lê Văn H tại xóm HT, xã Diễn Nguyên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 21/12/2021 tại Công an huyện Diễn Châu và Bản kết luận giám định số 48/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 (Hai) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1 và M2) thu giữ của Lê Văn H gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có tổng khối lượng là 3,55 gam (Ba phẩy năm mươi lăm gam).

*** Việc thu giữ và xử lý vật chứng:**

- 01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Lê Văn H sau khi gửi giám định, hiện được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đỏ đen, đã qua sử dụng là của ông Lê Xuân Đ (là bố đẻ của Lê Văn H);

01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn xanh bạc đen, BKS: 37F1- 920.52 của anh Tăng Văn S (bạn của Hh)

Quá trình điều tra xác định việc Hạnh sử dụng điện thoại và xe máy cả ông Đ và anh S đều không biết vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 78/VKS-DC ngày 30/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu truy tố Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu đã đánh giá tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Hh từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu giữ của bị cáo hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Châu. Đối với chiếc điện thoại và xe máy đã được Cơ quan điều tra xử lý nên miễn xét.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi thực hiện đúng như cáo trạng truy tố; nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án, đã có căn cứ xác định: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/12/2021, Lê Văn H đã có hành vi mua của một người phụ nữ tên S (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) ở thị trấn Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An 02 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng với mục đích sử dụng dân. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi H trên đường về nhà khu vực đường liên xóm thuộc xóm HTh, xã N

thì bị tổ công tác Công an xã Nn, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo ngực bên trái H đang mặc 02 gói có chứa các cục chất bột màu trắng nghi là ma túy. Kết luận giám định số 48/KL-PC09 (DD2-MT) ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn H gửi tới giám định là ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 3.55 gam. Hành vi của bị cáo Lê Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của BLHS năm 2015 như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bất chấp sự nghiêm cấm của luật pháp, bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

- Về tình tiết giảm nhẹ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn hợp tác và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình điều đó thể hiện bị cáo thực sự ăn năn hối cải, mong muốn cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội; bố đẻ bị cáo là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; Từ những nhận định trên, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do nhưng thu nhập không ổn định, bản thân không có tài sản riêng có giá trị lớn. Nghĩ không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về việc xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy là vật chứng không có giá trị sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đỏ đen, đã qua sử dụng và chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn xanh bạc đen, BKS: 37F1- 920.52, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Những vấn đề khác của vụ án: Trong vụ án này còn có đối tượng tên Sơn, trú tại thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An là người bán ma túy cho Lê Văn Hạnh (theo lời khai của Hạnh), tuy nhiên do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 18(mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Lê Văn H sau khi gửi giám định.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo phiếu nhập kho số NK098 ngày 01/4/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Noinhân:

- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Liên Nguyễn Văn Lệ

Đoàn Thị Kiều Hương